

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-THKSTTHC

Long An, ngày tháng 7 năm 2022

V/v trả lời chất vấn

của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 6

Kính gửi:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu Võ Thành Trí - Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Vĩnh Hưng;
- Đại biểu Đặng Thị Ngọc Mai - Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Thủ Thừa;
- Đại biểu Hồ Văn Xuân - Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Đức Hòa;
- Đại biểu Võ Minh Quang - Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Cần Đước.

I. Câu hỏi của đại biểu Võ Thành Trí - Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Vĩnh Hưng: *“Nhiều địa phương trên địa bàn cả nước, trong đó có tỉnh Long An đã phát hiện và xử lý sản xuất và kinh doanh phân bón giả, kém chất lượng. Phân bón giả, kém chất lượng không chỉ ảnh hưởng đến năng suất cây trồng, đất đai bị thoái hóa, ô nhiễm môi trường mà còn gây thiệt hại nặng nề đối với đời sống kinh tế của người nông dân. Trong bối cảnh hiện nay, có thể nói, người nông dân đang trong tình cảnh "Một cổ hai tròng", nghĩa là vừa phải chịu tác động từ việc giá phân bón tăng cao, vừa phải đối mặt với nạn phân bón giả. Kiến nghị UBND tỉnh xử lý vi phạm hành chính với các công ty trong thời gian gần đây, nhưng mức xử lý như trên là chưa phù hợp và chưa có tính răn đe đối với hành vi vi phạm này. Tôi xin đề nghị UBND tỉnh cần thiết nên xem xét lại và chuyên hồ sơ sang cơ quan điều tra, truy cứu trách nhiệm hình sự”.*

UBND tỉnh giải trình như sau:

1. Theo Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thì giải thích từ ngữ như sau: “Hàng hóa kém chất lượng là hàng hóa có ít nhất một trong các chỉ tiêu chất lượng đạt mức từ 70% trở lên đến dưới mức yêu cầu trong tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng”.

2. Theo Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đối với hành vi sản

xuất, kinh doanh hàng giả, trong đó có quy định một số trường hợp chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra, truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau:

- “Tại điểm e khoản 1 Điều 9: Hành vi buôn bán hàng giả về giá trị sử dụng, công dụng trong trường hợp hàng giả tương đương với số lượng của hàng thật có trị giá từ 30.000.000 đồng trở lên hoặc thu lợi bất hợp pháp từ 50.000.000 đồng trở lên sẽ chuyển vụ việc sang cơ quan điều tra để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại điểm e khoản 1 Điều 10: Hành vi sản xuất hàng giả về giá trị sử dụng, công dụng trong trường hợp hàng giả tương đương với số lượng của hàng thật có trị giá từ 30.000.000 đồng trở lên hoặc thu lợi bất hợp pháp từ 50.000.000 đồng trở lên sẽ chuyển vụ việc sang cơ quan điều tra để truy cứu trách nhiệm hình sự”.

3. Tại Điều 192, Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hàng giả tương đương với số lượng của hàng thật hoặc hàng hóa có cùng tính năng kỹ thuật, công dụng trị giá từ 30.000.000 đồng trở lên. Do đó, đối với các trường hợp chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy, đối với hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả thì phải căn cứ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ nêu đủ điều kiện thì chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra, truy cứu trách nhiệm hình sự. Trong trường hợp không đủ điều kiện chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra, truy cứu trách nhiệm hình sự thì tiến hành xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

II. Câu hỏi của đại biểu Đặng Thị Ngọc Mai - Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Thủ Thừa: “ Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2022 (Báo cáo số 1726/BC-UBND ngày 14/6/2022) cho thấy kết quả chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021 của tỉnh đạt 66,58 điểm, xếp hạng thứ 16/63 tỉnh, thành phố cả nước, xếp thứ 3/13 tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Cửu Long. So với năm 2020, PCI của Long An đã giảm 3,79 điểm và giảm 13 bậc trên bảng xếp hạng PCI cả nước. Xin Chủ tịch UBND tỉnh cho biết đâu là nguyên nhân chính gây sụt giảm PCI năm 2021, đồng thời giải pháp để cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022?”

1. Về nguyên nhân gây sụt giảm PCI năm 2021

Việc chỉ số PCI năm 2021 của tỉnh giảm mạnh cả về điểm số và thứ hạng trên bảng xếp hạng PCI cả nước so với năm 2020 với hầu hết các chỉ số thành phần giảm điểm..., có nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan. Điển hình nhất là những tác động của dịch Covid-19 ảnh hưởng đến toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp... Mặc dù tỉnh đã kịp thời triển khai các chính sách hỗ trợ cho người dân, người lao động, doanh nghiệp. Tuy nhiên, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 cũng chưa giải quyết đáng kể những khó khăn của doanh nghiệp; trong vài trường hợp việc triển khai còn chậm do chưa có hướng dẫn hoặc hướng dẫn chưa rõ ràng.

Bên cạnh đó, còn có những nguyên nhân chủ quan mà chúng ta phải nhìn nhận:

- Việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn của các ngành, địa phương chưa được theo dõi, đánh giá, xác định nguyên nhân để khắc phục kịp thời; các tiêu chí đánh giá chưa gắn với tiêu chí đánh giá thi đua - khen thưởng cuối năm của các sở, ngành, địa phương.

- Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương chưa năng động, chưa phát huy được bản lĩnh, vai trò người đứng đầu chưa quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ.

- Một bộ phận cán bộ công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị cũng chưa thực sự nhận thức đúng ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nâng cao chỉ số PCI đối với phát triển kinh tế - xã hội, phát triển doanh nghiệp; công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra giám sát, đánh giá, nâng cao các chỉ số thành phần, xác định nguyên nhân và mạnh dạn đề xuất giải pháp cải thiện nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh... tại một số cơ quan đơn vị chưa được triển khai đồng bộ và quyết liệt.

Việc triển khai các giải pháp nâng cao chỉ số PCI của các sở, ngành, địa phương chưa được triển khai đồng bộ, chưa thống nhất về quan điểm trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Việc phát hiện, chấn chỉnh, xử lý những trường hợp vi phạm chưa kịp thời, chưa có tính răn đe cao cũng là một trong những nguyên nhân gây sụt giảm các chỉ số thành phần PCI.

2. Giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022

Từ kết quả đạt được, phân tích nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố quán triệt, chỉ đạo quyết liệt, tổ chức thực hiện đồng bộ, chặt chẽ các biện pháp nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi những nhiễu, lợi dụng chức vụ quyền hạn gây phiền hà, khó khăn cho doanh nghiệp, người dân khi thực hiện các TTHC cũng như các hoạt động công vụ có liên quan do đơn vị mình đảm trách.

Chỉ đạo các ngành, địa phương xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động thật cụ thể, chi tiết và phải nỗ lực hơn nữa để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; thay đổi phương thức chỉ đạo, điều hành, xác định rõ tinh thần phục vụ người dân, doanh nghiệp thay vì là quản lý, hỗ trợ như trước đây. Trong quá trình thực hiện, phải thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế, yếu kém để khắc phục....

Tập trung giải quyết những vấn đề còn tồn đọng trong xử lý vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư; tăng cường công khai, minh bạch, nhất là các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội...; quyết liệt thực hiện cải cách hành chính, tập trung khắc phục tình trạng trễ hạn trong giải quyết thủ tục hành chính, chủ động rà soát, tham mưu cắt giảm hoặc bãi bỏ các giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh không còn cần thiết; không yêu cầu những thủ tục, giấy phép mà Luật không quy định; đẩy

mạnh kiểm tra, giám sát, xác định nguyên nhân, sai phạm ở đâu khắc phục ở đó, cơ quan nào giải quyết chậm trễ trong việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thì cơ quan đó phải xin lỗi doanh nghiệp...

Phát huy vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, tăng cường kết nối chính quyền với doanh nghiệp; kịp thời phản ánh những vấn đề tồn đọng, bức xúc trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp; hiến kế vào công tác quy hoạch, kế hoạch, chính sách liên quan phát triển doanh nghiệp.

Tiếp tục đẩy mạnh và phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông trong triển khai tuyên truyền theo chuyên đề về những nỗ lực của tỉnh trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh hướng tới các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp.... Duy trì, mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về chủ trương, chính sách thu hút đầu tư và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch đẩy mạnh thực hiện các giải pháp cải thiện PCI năm 2022, tham mưu Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc để triển khai các giải pháp cải thiện PCI và cải cách hành chính và tham mưu Kế hoạch triển khai Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và địa phương (DDCI). Đây được xem là bộ chỉ số kép, đánh giá hai khối cơ quan trong tỉnh ở các khía cạnh khác nhau về năng lực điều hành kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư và là một trong các hướng đi mới để cải thiện chỉ số PCI hiện nay.

Tôi tin rằng, với sự vào cuộc quyết liệt của các ngành, các cấp thì Chỉ số PCI năm 2022 của tỉnh sẽ tăng điểm và trở lại top 10 trên bảng xếp hạng PCI cả nước như mục tiêu đã đề ra.

III. Câu hỏi của đại biểu Hồ Văn Xuân - Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Đức Hòa: “Bắt cập trong công tác quản lý nhà nước, các dự án tiến độ triển khai chậm, kéo dài, công tác kiểm tra, thanh tra xử lý các dự án vi phạm về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường.

Bắt cập trong công tác QLNN....., cụ thể:

Hiện nay trên địa bàn tỉnh, các dự án đầu tư:

- Về DA nhà ở, dân cư, đô thị, TĐC có 251 DA đã được cấp chủ trương đầu tư, diện tích 8.620 ha, trong đó có 47 DA cơ bản hoàn thành, người dân đã vào xây dựng nhà ở ổn định với DT 763,8 ha, 128 DA đúng tiến độ với DT 5.976 ha;

- Về DA K, CCN:

+ KCN: Theo QH SDD có 35 KCN, DT 11.964ha, đã cấp chủ trương đầu tư 32/35 KCN, DT 10.173ha.

+ CCN: Theo QH SDD có 62 CCN, 3.106ha, đã cấp chủ trương đầu tư 56/62 CCN, DT 2.864ha.

Các DA này đi vào hoạt động đã ổn định cuộc sống người dân, góp phần phát triển KT-XH tại địa phương. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều DA nhà ở, dân cư, đô thị, TĐC, DA KCCN triển khai chậm, kéo dài, được UBND tỉnh gia hạn, điều chỉnh chủ trương đầu tư nhiều lần. Cụ thể trên địa bàn huyện các huyện như: Đức Hoà (Cty CP địa ốc Hồng Phát: 311ha, KCN Đức Hoà 3: 1.285ha, KCN Tân Đức: 543ha, KCN DNN Tân Phú: 120ha, CCN Lê Trần: 19ha, CCN Đức Thuận 2: 50ha...) hoặc Thủ Thừa (KCN, dân cư đô thị Việt Phát 1.214ha) hoặc Tân Trụ (KCN An Nhật Tân 120ha)... các dự án này chậm đưa vào triển khai đã gây lãng phí nguồn lực đất đai, nguồn lực XH, ảnh hưởng.....

Nguyên nhân vì sao dự án chậm triển khai với vai trò là cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh trên lĩnh vực đầu tư. Đề nghị ông Giám đốc sở KH-ĐT cho biết nguyên nhân và giải pháp, hướng xử lý của ngành trong thời gian tới”.

1. Bất cập trong công tác quản lý nhà nước, rà soát các dự án có tiến độ triển khai chậm, kéo dài; công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý các dự án vi phạm về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường; giải pháp xử lý của các cơ quan có thẩm quyền

Các dự án đã được gia hạn chủ trương đầu tư nhiều lần, nhưng đến nay vẫn chưa triển khai thực hiện gây bức xúc trong cử tri, nhân dân chủ yếu là các dự án thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất theo Điều 62 Luật Đất đai năm 2013; gây ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi, hạn chế quyền của người sử dụng đất, các dự án này chủ yếu là các dự án Khu, cụm công nghiệp; dự án dân cư, đô thị, tái định cư nhà ở.... Đối với dự án kéo dài, chậm triển khai trường hợp nếu do lỗi chủ quan của nhà đầu tư như: chưa chủ động tích cực triển khai, thực hiện các thủ tục đất đai, môi trường, xây dựng,...; đầu cơ đất không đưa đất vào sử dụng; không đảm bảo năng lực triển khai; có hành vi kêu gọi, huy động vốn đầu tư, kinh doanh bất động sản trái phép; ... UBND tỉnh đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo rà soát tiến độ, thanh tra, kiểm tra đối với các dự án với quan điểm là đánh giá thật sự khách quan, kiên quyết xử lý thu hồi chủ trương đầu tư, chấm dứt hoạt động dự án theo quy định nếu nhà đầu tư không tích cực, không có năng lực triển khai thực hiện.

Tuy nhiên thực tế trong công tác quản lý nhà nước, quá trình thực hiện kiểm tra, rà soát dự án gặp phải những khó khăn vướng mắc như sau:

- Dự án ngoài ngân sách chịu sự điều chỉnh của rất nhiều pháp luật có liên quan như: đầu tư, đất đai, xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản, môi trường, PCCC,... các quy định còn chồng chéo; đồng thời số lượng dự án khá lớn (toàn tỉnh có hơn 3.300 dự án gồm khu, cụm công nghiệp; dân cư đô thị và sản xuất thương mại dịch vụ).

- Các quy định pháp luật đầu tư về chế tài, thu hồi dự án (Điều 48 Luật Đầu tư) còn hạn chế chưa dự liệu hết các trường hợp xảy ra trong thực tế thực hiện khi thu hồi dự án (như không thể thu hồi dự án mặc dù kéo dài nhiều năm, gia hạn nhiều lần như việc chậm tiến độ này lại do nguyên nhân khách quan, chủ

yếu là vận động nhà đầu tư trả dự án), cụ thể các nguyên nhân khách quan như: (1) Chờ chủ trương chuyển đổi đất lúa của cơ quan cấp có thẩm quyền; có trường hợp đã nộp hồ sơ nhiều năm nhưng vẫn chưa được chấp thuận chủ trương. Đối với dự án đã được chấp thuận chuyển mục đích đất lúa, sau 03 năm nhà đầu tư chưa hoàn thành thủ tục bồi thường, giải phóng mặt bằng; giao thuê đất thì phải thực hiện gian hạn chủ trương cho phép chuyển mục đích đất lúa; (2) Khó khăn trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng do người dân không đồng thuận về giá bồi thường; giá đất thị trường biến động theo chiều hướng tăng liên tục do các huyện giáp Thành phố Hồ Chí Minh, hoặc do chủ sử dụng đất ở là người ở địa phương khác (như TP Hồ Chí Minh) đầu cơ đất. (3) Quá trình xây dựng, phê duyệt đơn giá và phương án giá bồi thường, hỗ trợ tái định cư còn chậm do công tác kiểm đếm khó khăn (vãng chủ, không xác định được chủ sử dụng đất, chủ sử dụng đất không hợp tác,...); (4) Giai đoạn 2019-2020 các dự án dân cư phải tạm dừng thực hiện các thủ tục do tỉnh rà soát việc tổ chức đấu thầu theo Nghị định số 30/2015/NĐ-CP và Nghị định số 25/2020/NĐ-CP; (5) Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp từ năm 2020 gây ảnh hưởng đến khả năng, năng lực triển khai dự án của nhà đầu tư.

- Còn trường hợp nhà đầu tư không thực hiện báo cáo về cơ quan chức năng tỉnh hoặc báo cáo đánh giá có khi không đúng mẫu, thiếu nội dung, báo cáo còn chung chung, chưa nêu ra được khó khăn vướng mắc cũng như đề xuất được những biện pháp khắc phục tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc hay đề xuất các cơ chế, chính sách cho phù hợp dẫn đến khó khăn trong công tác theo dõi, tổng hợp báo cáo cũng ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước, rà soát dự án.

2. Giải pháp

UBND tỉnh ghi nhận ý kiến của Đại biểu và chia sẻ khó khăn với người dân trong khu vực dự án, việc dự án chậm triển khai (dù là nguyên nhân chủ quan hay khách quan) đều gây khó khăn trong đời sống, ảnh hưởng đến quyền lợi của người bị thu hồi đất; UBND tỉnh sẽ tiếp tục tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương tăng cường hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý quyết liệt hơn, kiên quyết thu hồi dự án kéo dài do lỗi chủ quan của nhà đầu tư để đảm bảo môi trường đầu tư tỉnh lành mạnh, minh bạch; đồng thời, theo dõi, đôn đốc nhà đầu tư triển khai dự án theo tiến độ được phê duyệt; nắm bắt đánh giá dự án thường xuyên để kịp thời hỗ trợ giải quyết các khó khăn vướng mắc của nhà đầu tư.

IV. Câu hỏi của đại biểu Võ Minh Quang - Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Cần Đước: “Theo tổng hợp của Thường trực HĐND tỉnh, hiện nay trên địa bàn tỉnh còn nhiều dự án chậm được triển khai, kéo dài thời gian thực hiện nhưng chậm được rà soát và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật về đầu tư. Tại Cần Đước cũng còn nhiều dự án kéo dài nhiều năm như dự án 5 Sao tại xã Long Trạch, Long Khê đã triển khai trên 10 năm, từ khi công bố quy hoạch đến nay, nhà dân trong khu quy hoạch xuống cấp trầm trọng, không sửa chữa được. Dự án GAIA (Phước Lộc cũ) tại thị trấn Cần Đước và xã Phước Tuy để kéo dài. Vấn đề này cử tri đã kiến nghị nhiều lần

và được trả lời chờ ý kiến của Chính phủ. Hiện nay, bà con cứ tri gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống, không thực hiện được các quyền theo luật đất đai 2013. Tôi đề nghị UBND tỉnh trả lời vấn đề sau: Thời gian nào Thủ tướng sẽ phê duyệt cho từng danh mục dự án để thông tin cho người dân biết, vì hiện nay, có dự án UBND tỉnh báo cáo đã trình Chính phủ nhưng đến nay đã hơn 2 năm chưa được duyệt”.

1. Thông tin về dự án GAIA và Năm Sao

a) Khu đô thị GAIA Cần Đước, diện tích khoảng 160ha tại thị trấn Cần Đước và xã Phước Tuy, huyện Cần Đước của Công ty Cổ phần Đầu tư GAIA Cần Đước:

Dự án được UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào tháng 11/2018, Nhà đầu tư đã thực hiện ký quỹ hơn 31,5 tỷ đồng; đã lập hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích đất lúa từ năm 2019 và đã theo dõi, giải trình bổ sung nhiều lần. Tuy nhiên, đến nay các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương còn đang xem xét, chưa có chủ trương cho phép chuyển mục đích đất lúa.

b) Đối với Một phần dự án Khu đô thị của Công ty Năm Sao trên địa bàn xã Long Trạch và Khu tái định cư 14ha xã Long Trạch, huyện Cần Đước:

- Khu Tái định cư được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư từ năm 2009, được điều chỉnh dự án năm 2020 và 2021. Đến nay kê biên đạt 80% số hộ.

- Một phần khu đô thị Năm Sao giai đoạn 3, 4 xã Long Khê, Long Trạch được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư từ năm 2010, được điều chỉnh dự án năm 2014, 2018 và 2021.

Dự án Khu tái định cư Long Trạch và Khu đô thị Năm Sao giai đoạn 3, giai đoạn 4 tại huyện Cần Đước đã được Tập đoàn Quốc tế Năm Sao chuyển 100 tỷ đồng vào tài khoản của Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng huyện từ tháng 5/2018 để chuẩn bị chi trả bồi thường cho các hộ dân.

Hiện nay, dự án trên đang tạm ngừng triển khai. Lý do: Chờ Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp theo quy định.

2. Về thời gian Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương cho chuyển mục đích đất lúa

Hiện tại, các cơ quan chức năng của tỉnh đã chủ động, tích cực phối hợp với nhà đầu tư giải trình theo yêu cầu các cơ quan Trung ương về việc chuyển mục đích sử dụng đất lúa. Khi đảm bảo các điều kiện theo quy định, Trung ương sẽ xem xét, quyết định cụ thể.

3. Về việc xử lý dự án chậm triển khai

Thời gian qua, còn nhiều dự án chậm triển khai gây ảnh hưởng đến đời sống, quyền của người dân trong khu vực dự án, UBND tỉnh ghi nhận ý kiến của đại biểu, quan điểm của UBND tỉnh là kiên quyết thu hồi dự án kéo dài do lỗi

chủ quan của nhà đầu tư để đảm bảo môi trường đầu tư của tỉnh lành mạnh, minh bạch.

Trên đây là nội dung trả lời của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh liên quan đến các vấn đề mà đại biểu HĐND tỉnh và cử tri quan tâm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng: THKSTTHC+KTTC+VHXH;
- Ban NC-TCD tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**